

TÌNH YÊU

Mặc Bích

Từ ngày hôm ấy, nhà Hương có thêm một khuôn mặt mới. Đối với tất cả mọi người trong nhà, trừ Hương và cậu con trai lớn, khuôn mặt mới này cũng chỉ như một món đồ vừa được mua về ở tiệm, bày đó, lấp một khoảng trống nào đó mà thôi. Ai vậy? Một chú kút có màu xanh lá cây với những đường viền đỏ cam, vàng rực rỡ với đôi mắt sáng quắc tròn xoe, cái mỏ dài ngoẵng hơi khoằm khoằm và một bên bàn chân bị khuyết tật!



“Tại sao con lại mua một con kút có tật như vậy hả Duy?”

Đưa con trai lớn của Hương nhún vai cười:

“Có sao đâu mẹ? Nó vẫn đứng, vẫn bay bình thường như mọi con kút khác trong khi nó đẹp nhất trong lồng mà lại rẻ và biết nói sẵn nữa, con khỏi phải 'train' nó!”

Nàng vẫn cứ thắc mắc về một bên ngón chân bị cụt đến gần 2 đốt của con kút tên Joshua mà Duy vừa mua về. Hương giao hẹn với con trai:

“Con chơi, con phải 'take care' nó đó!”

“Mẹ đừng lo! Con lo cho nó mà!”

“Tại sao con biết là nó biết nói sẵn? Nó nói tiếng gì?”

“Chủ nó là một bà Mỹ, vậy chắc nó chỉ biết tiếng Mỹ!”

Duy lại nhìn mẹ cười, nụ cười của cậu thanh niên mới lớn thật tươi và thật dễ mến.

“Bà ta già phải vào nursing home nên mới gửi tiệm bán. Con mua rẻ lắm!”

Hương không nói gì mà chỉ lo con kút làm bẩn nhà. Duy nhốt Joshua trong phòng ngủ và căn dặn mẹ cùng mọi người trong nhà đừng mở cửa phòng sợ Joshua bay mất. Nhốt nó vào lồng thì nó không chịu, nó sẽ chết! Hương than thầm trong bụng:

“Tại sao nó không chơi con gì khác cho sạch sẽ, dễ trông coi!” Nên ngay từ phút đầu Joshua có mang lại sự chú ý của Hương nhưng thiện cảm thì không! Nhưng chiều con, nàng cũng không cần nhần thêm.

Bắt đầu từ ngày đó trở đi trong nhà nàng lại có một “tù nhân” là con kút xanh tên Joshua. Cửa phòng Duy lúc nào cũng khép trừ lúc có ai trong phòng. Cả nhà cũng chẳng mấy khi

thấy mặt con Joshua, nên nó có đó mà cũng như không có. Thỉnh thoảng Hương mới thấy nó kêu chứ chưa hề thấy Joshua nói! Nhiều lần nàng định hỏi con xem con kết đã nói những gì rồi thương hại Duy lại thôi.

Một hôm, Hương mở cửa vào phòng Duy. Con Joshua đang đứng trên thanh gỗ ngang. Đó là một loại chuồng chim nhưng trống cả bốn phía và chỉ đơn sơ có một thanh ngang làm chỗ đứng suốt ngày đêm cho Joshua, hai đầu một bên là thức ăn, một bên là nước uống. Bên dưới có một khay tròn lớn đựng cát để hứng mọi thứ chất dơ do Joshua thải ra. Thấy nàng bỗng nhiên Joshua xò rộng hai cánh, vươn người lên nhún nhảy và huýt gió.

Duy la lên:

“Mẹ thấy không, nó huýt gió đấy! Hể thấy đàn bà, con gái là nó huýt gió! Nó thích mẹ đấy!”

Hương phì cười, nghĩ bụng "Nói thì không nói mà chỉ huýt gió!" Nàng đến gần, ngắm nghía chú kết. Một mối thiện cảm nào đó nảy sinh. Nàng nghiêng đầu nhìn nó. Nó cũng ngoẹo đầu nhìn Hương như muốn nói một cái gì? Hương bắt đầu chú ý đến sự có mặt của Joshua trong nhà. Từ hôm ấy, mỗi tối, nàng đều vào phòng Duy, ngồi bệt xuống thảm, gần chỗ con Joshua, và thử dặng nó nói vài chữ tiếng... Việt.

Vài tháng trôi đi, một chữ tiếng Anh Joshua cũng không nói chứ đừng hòng gì đến nửa chữ tiếng Việt! Nhưng cứ mỗi lần thấy Hương là nó huýt sáo và vươn cánh làm đẹp. Nàng cũng thấy vui vui và dần dà quên mất đến chuyện là con kết này không biết nói và đàn chấp nhận nó như thế!

Duy đi mua một lô sách về nghiên cứu và tuyên bố với mẹ:

“Joshua chắc bị 'shock' nặng nên nó không nói nữa!”

Và rồi câu chuyện của chú kết xanh Joshua tưởng chỉ có vậy!

Cho đến một hôm, Hương đến tiệm Pet Shop, nơi mà Duy đã mua con kết, để mua thức ăn cho Joshua. Bà chủ tiệm là người Việt, rất niềm nở khi thấy người đồng hương. Bà ta chỉ dẫn tận kẽ loại thức ăn nào hợp cho kết, nuôi dưỡng ra sao...

Trong câu chuyện trao đổi, Hương chợt hỏi:

“Thường những con bà bán ra mà có giấy tờ khai sinh, bà có lưu lại bản nào không?”

“Có chứ ạ! Chúng tôi còn giữ lại tên và địa chỉ người bán, người mua, đủ hết”

“Cháu trai của tôi mua một con kết ở đây tên Joshua, chân nó hơi có tật...”

Bà chủ tiệm nói ngay không đợi Hương nói thêm:

“Joshua! Tôi nhớ chứ! Một bà già Mỹ đã nhờ tôi bán khi bà ta phải vào nursing home. À! Cậu đó là con bà đấy ư?”

“Vâng, đúng đấy! Bà có trí nhớ tốt quá!”

“Cậu con bà có thích con Joshua không?”

“Chúng tôi quý nó lắm... có điều sao nó chẳng biết nói gì cả?”

“Có trường hợp như vậy xảy ra khi con vật bị sống xa chủ nhân của nó. Nhưng nhiều khi chỉ một thời gian nó quen với môi trường mới lại nói như kết ngay ấy mà!”

Hương chép miệng:

“Cả hơn một năm rồi, đâu thấy nó nói gì đâu! Nó chỉ biết huýt sáo và kêu thôi!”

Bà chủ tiệm nhún vai, không biết phải trả lời thế nào trước sự than phiền của người khách.

Hương trả tiền đi ra, nhưng nghĩ sao nàng lại quay trở lại tìm người chủ tiệm:

“Bà có địa chỉ của bà cụ già trong nursing home, chủ trước của Joshua không?”

“Có chứ, để tôi lấy! Trừ phi bà ấy chết hay đổi chỗ thì chịu thua!”

Bà ta tìm một lúc rồi mặt tươi lên, hí hoáy viết vào tờ giấy đưa cho Hương:

“Chúc bà may mắn!”

Cầm tờ giấy trong tay Hương không biết mình sẽ làm gì? Vào gặp và thăm bà lão, nói chuyện về con kết tên Joshua hay đưa Joshua vào thăm chủ cũ? Để làm gì? Nàng cũng chẳng hiểu tại sao những ý nghĩ đó lại đến trong đầu và rồi cứ lần quần ngày này sang ngày khác.

Một ngày Chủ Nhật cuối tuần, Hương và Joshua tìm đường vào nursing home mang tên là Pine Haven. Chưa bao giờ đặt chân vào một nursing home nào cả nên Hương cũng hơi tò mò. Nơi đây dù không xa nhà thương Memorial bao nhiêu nhưng nằm khuất trong

một con đường cụt yên tĩnh rộng rãi, nhiều cây cối bao bọc chung quanh, có cả vườn cảnh cho người đi dạo tạo một cảm giác thật an bình.

Hương nhìn xuống tờ giấy, lầm nhảm tên bà lão:

“Alice Park! Alice... Park!”

Joshua đập trên vai Hương có vẻ thích thú khi được ra ngoài. Nó kêu những tiếng trong cổ họng nhịp theo với bước chân Hương tiến dần vào khuôn viên nursing home. Một vài người già ngồi trên xe lăn, phía sau có y tá đẩy. Hình ảnh đầu tiên đập vào mắt Hương là những khuôn mặt già nua bệnh hoạn bạc thếp theo với thời gian. Những khuôn mặt trắng nhờ nhờ với làn da trắng xanh không còn sinh khí hay những gương mặt da màu đã sạm lại và teo tóp.

Những đôi mắt u uẩn hay những cái nhìn mông lung vào một cõi nào xa xăm như thể tất cả đang sống trong một thế giới riêng biệt mà những ngôn từ, động tác cử động cũng theo một cách thế khác. Nhịp sống nơi đây chắc chắn không giống như nhịp sống bên ngoài kia.

Người nữ tiếp viên ngồi ngay cửa vào ngừng lên nhìn Hương mỉm cười chào hỏi. Hương hỏi ngay:

“Tôi muốn vào thăm bà Alice Park. Chẳng hay bà ấy ở phòng số bao nhiêu hả cô?”

Cô gái cảm cúi giờ sờ tìm rồi nhovn miệng cười thật xinh: “Dãy A. Phòng số 210. Bà đi thẳng vào trong rồi quẹo trái, đến gần cuối hành lang là đúng chỗ đấy.”

“Cám ơn cô nhé!”

Cô gái nở nụ cười thay cho lời nói. Joshua bỗng huyết gió vang dội làm cả Hương lẫn cô gái phải bật cười.

“Nó tên gì vậy bà?”

“Joshua!”

“Hi Hoshua! Hi!”

Joshua chỉ nhìn cô gái và tiếp tục huyết sáo một cách thích thú. Cô ta còn giơ tay vẫy vẫy nó. Hương lại nhớ đến lời Duy bảo: “Nó thích đàn bà, con gái mẹ à!” Mà có lẽ thế thật!

Nàng và Joshua theo lời chỉ dẫn của cô gái. Bên trong cũng đẹp đẽ, sạch sẽ nhưng thoang thoang mùi hôi, mùi khai quặng lầy mùi thuốc sát trùng. Dọc hành lang, bóng những cô y tá lên xuống nườm nượp. Đi ngang những căn phòng mở rộng cửa, Hương nhìn thấy những khổ ải của thân phận con người mà bệnh hoạn là một trong những thứ làm biến đổi người ta nhanh nhất.

Không giống nhà thương, mỗi phòng được trang trí một cách khác theo với ý thích của người bệnh hay người thân. Hương đi rất chậm để quan sát. Đầu giường những người bệnh hầu như đều có hình ảnh của một cuộc đời bên ngoài kia mà đã có một lần họ đã sống qua. Chút kỷ niệm hay chỉ là một nhắc nhở về môi liên hệ sao đó để người bệnh đỡ thấy lẻ loi, cô độc chẳng?

Rẽ sang mé trái, Hương thấy ít y tá hơn và mùi hôi cũng giảm đi nhiều, hầu như không thấy mấy. Hương lầm nhẫm trong đầu tìm số 210. “À! Đây rồi!”, nàng nhủ thầm. Phòng số 210 cũng không khác những phòng kia bao nhiêu và theo bảng tên ở ngoài thì bà Alice Park nằm bên mé trong, sau tấm màn kéo màu xanh nhạt. Giường bên ngoài không thấy người dù rất nhiều đồ đạc. Hương vào bên trong. Đằng sau tấm màn, một bà lão tóc trắng phau, uốn quăn thưa thớt, đang ngồi dựa soãi chân trên một xe lăn. Hai bàn tay bà trắng bệch và trong suốt với nhiều đường gân xanh tím chằng chịt. Cả hai bàn tay bám lấy hai thành xe lăn. Nghe tiếng động bà ta nhìn lên. Đôi mắt nhỏ xíu bỗng mở to lộ hai tròng con người màu xanh đá nhạt lờ mờ như được dấu sau một bức phim mỏng. Cái miệng mỏng dính không còn thấy rõ màu môi bỗng hơi há ra. Mắt bà ta như dán chặt vào con két trên vai Hương. Đôi bàn tay bà lão đang bám lấy thành xe lăn bỗng buông ra và run rẩy, giật liên hồi.

Tất cả những biến chuyển đó chỉ xảy ra trong vòng vài giây ngắn ngủi của thời gian đang cô đọng trong căn phòng chật hẹp mà Hương là người nhìn thấy rõ nhất. Nàng chưa kịp lên tiếng chào hay hỏi han xem bà lão có đúng là bà Alice Park hay không, nhưng Joshua đã nhanh hơn nàng. Nó bay sà đến đậu vào lòng bà ta và chọt kêu lên:

“Love ya, Mama! Love ya, Mama!”

Từ tiếng kêu đột ngột. Không! Phải nói là tiếng nói đột ngột thoát ra từ Joshua chọt như một tiếng ngân, mà sự vang dội cũng như cái tha thiết kéo dài run rẩy trong cái sẽ sàng làm cho sự tĩnh lặng đọng trong căn phòng chọt vỡ tan. Những đường nét cứng nhắc mỗi một trên khuôn mặt già nua của bà lão dường như hồi sinh theo với cái nhếch mép, há miệng mà những tiếng nói vẫn còn bị nhốt kín sâu thẳm trong tận cùng cổ họng, hay trong sâu thẳm của trái tim héo hơn? Từng thớ thịt trên mặt bà lão giật nhẹ, đôi mắt có mở to nhìn Joshua. Môi bà lão run run mà vẫn không tạo nên được một âm thanh nào. Chỉ có đôi mắt chớp khẽ. Riềm mi dưới đã ngả sang màu xám bạc chọt đậm màu hơn theo với giòng nước mắt đang từ từ lăn xuống.

Joshua hai chân bấu vào áo bà lão, vươn cổ, dùng mỏ ngoạm vào áo bà ta để trèo lên cho gần với khuôn mặt bà lão. Nó lại kêu lên, vẫn cái giọng đó:

“Love ya, Mama! Love ya, Mama! Joshua love ya!”

Không hiểu trong tiếng kêu thông thiết kỳ lạ đó có gì mà Hương thấy lồng ngực mình thất lại. Bởi vì nàng không chỉ nhìn thấy, chỉ nghe, mà còn cảm nhận được cái tình yêu giữa Joshua và chủ cũ của nó như phút chốc nàng biến thành bà lão ngồi trên xe lăn kia, cũng chảy nước mắt đón nhận lời nói yêu thương và cũng thấy lòng rạt rào những cảm xúc kỳ dị. Làm như thế gian này chỉ có một tình yêu và cả hai thực sự thuộc về nhau, như một nửa mảnh đời này tìm lại đúng nửa mảnh đời kia và ráp lại khít khao thành một khối duy nhất, không có gì có thể chia lìa. Joshua ở trong bà lão và ngược lại. Bà lão nhìn trong Joshua và thấy tình yêu của mình. Bà ta lấp bắp đôi môi nhưng không thành tiếng. Khuôn mặt bà lão bỗng tươi nhuận hẳn lên. Tình yêu, sự hiện diện của Joshua đã mang lại mạch sống cho bà. Và tình yêu đó tràn ngập căn phòng nhỏ. Joshua và bà Alice không còn biết đến sự có mặt của Hương.

Joshua vui cái mỏ cứng nhắc của nó vào cổ bà lão, mắt nó lim dim như tận hưởng một sự trao gửi thiêng liêng nào đó mà chỉ có nó và người nhận hiểu được. Mãi, bà lão mới tìm lại được tiếng nói của mình. Giọng bà ta yếu ớt và thanh tao khi đưa hai tay vuốt ve Joshua:

“I love you too. Joshua! Mama love you!”

Con Joshua kêu lên những tiếng nho nhỏ trong cổ họng và cứ để yên cho bàn tay bà lão vuốt trên từng mảng lông của nó. Những ngón tay nhăn nheo, xương xẩu kia như một cây đũa thần làm Joshua biến đổi hẳn. Nó không còn là con kết xanh đứng hai chân trên thanh ngang suốt ngày cú rũ trong căn phòng đóng kín cửa. Nó không còn là tên tù bị giam lỏng trong bốn bức tường kín ở nhà Hương. Joshua lại nói với bà lão:

“He hurt me!”

Bà ta sờ lên trên ngón chân khuyết tật của Joshua như thương cảm rồi ôm Joshua vào lòng:

“My poor baby! He’s gone! He’ll not hurt you anymore. Not anymore baby! He’s gone, baby! Do you miss me, Joshua?”

Joshua lập lại y hệt như vậy:

“Do you miss me, Joshua?”

Bà lão bật cười:

“No! Do you miss me, Mama?”

Nó lại lập lại vẫn với giọng lãnh lút:

“No! Do you miss me, Mama?”

Tự dung Hương cũng cười theo. Lúc ấy bà lão mới để ý đến sự có mặt của nàng trong phòng. Tay vẫn ôm Joshua, bà ta nheo mắt nhìn Hương:

“Cô mang Joshua đến đây?”

Câu hỏi này thay cho câu hỏi: “Cô là chủ mới của Joshua?”. Có lẽ bà Alice vẫn xem như chỉ có bà là chủ của Joshua. Và bất cứ ai đó đến sau bà chỉ là người thay bà săn sóc nó mà thôi. Hương thấy ngay điều này nên nàng chỉ mỉm cười và đáp gọn:

“Vâng!”

Hương cũng chẳng tự giới thiệu mình là ai mà bà lão cũng chẳng hỏi tại sao nàng lại biết tìm đến đây. Tự dung nàng cảm thấy như sự có mặt của mình ở đây là thừa thãi nên Hương lẳng lặng bước ra ngoài khi thấy bà Alice lại quay sang Joshua thăm thì những gì nàng nghe không rõ.

Nàng đi dọc theo hành lang ra ngoài đến sân sau. Chẳng ai hỏi gì mà cũng chẳng ai để ý đến ai. Hương tìm một băng ghế dưới gốc cây. Bây giờ đã là tháng Mười. Trời đã dịu hơn. Nắng vẫn rực rỡ như những ngày hè nhưng sao lại mát hơn? Có lẽ mùa Thu đã đến ở đâu đó và đang bắt đầu những chiếc lá ra khỏi cành. Một đàn chim chia ly tất nhiên! Nàng dựa lưng vào băng ghế nhìn những chiếc lá khô lao xao trên đỉnh đầu rồi lìa cành. Có những chiếc lá còn tiếc nuối, bay lượn vài vòng trước khi rơi chạm mặt đất, có chiếc rơi thật nhanh chúi đầu lao xuống, có chiếc vẫn run rẩy, không chịu lìa cây. Và những chiếc lá còn lại trên cây đang nhìn lên trời xanh trên kia hay nhìn xuống mặt đất để tiếc thương thay cho những chiếc lá đã bỏ đi trước? Nhưng có một điều chắc chắn những chiếc lá còn lại trên những tầng cây kia nhìn thấy được nỗi ngậm ngùi trong nàng ở ánh mắt không còn trong nữa. Cuộc đời, con người, và những tương quan trong đời sống, tình yêu, nỗi chết, rồi cũng chỉ như thế thôi!

Và rồi, Hương lại nghĩ đến hình ảnh trong căn phòng nhỏ sau lưng nàng: Joshua và bà Alice. Bà lão còn bao nhiêu thời gian để nói câu: “I love you too! Joshua!”, còn bao nhiêu thời gian nữa để ngập chìm trong yêu thương ấy?

Joshua? Thời gian của con kết xanh với những riềm vàng, đỏ, cam rực rỡ, là bao xa? Nhưng có lẽ chắc chắn lúc này, cả bà lão và con Joshua đều chỉ biết đến cái hạnh phúc trân quý tìm lại được nhau, có nhau, cho dù thời gian đang trôi qua và ngày mai, ngày hôm sau nữa và những ngày kế tiếp có còn đến nữa hay không!

Nàng ngồi giữa cảnh trời bao la trong vắt trên cao kia trong những suy tưởng miên man. Thời gian qua bao lâu rồi? Hương nhìn đồng hồ: "2:30 chiều!" Nàng đã ở chỗ này lâu đến thế kia à? Đã đến lúc phải đưa Joshua trở về. Joshua phải trở về căn phòng của Duy và trở lại làm tù nhân trong một nơi chốn với đầy đủ thức ăn, nước uống, chỉ thiếu bàn tay của bà Alice!

Khi Hương trở lại căn phòng số 210, cảnh tượng âu yếm lúc trước không còn nữa. Joshua đang đậu trên thành giường, còn bà Alice nằm trên giường với bao nhiêu dây nhợ gắn vào người: nào là dây chuyên thuốc, dây chuyên thức ăn. Trông bà ta có vẻ mệt mỏi. Cô y tá da màu có nụ cười xinh tươi nhìn Hương rồi hỏi: "Cô quen thế nào với bà Alice?"

Hương chỉ con Joshua:

"Qua con kết này!"

"Thật à?"

Câu hỏi tuy ngắn, gọn nhưng bao hàm nhiều câu hỏi khác nữa. Hương phải giải thích sơ sơ:

"Bà ta là chủ trước của nó. Tôi đưa nó đến thăm chủ cũ. Vậy thôi!"

"Cô tử tế quá!"

Lần đầu tiên từ lúc gặp gỡ Hương thấy bà Alice nhìn nàng lâu hơn. Ánh mắt dịu xuống.

Hương đến gần Joshua và gọi, nàng làm như nó hiểu: "Joshua! Đến lúc phải đi về..."

Hình như nó biết nên cứ chần chờ. Mấy cái móng bầu chặt xuống thành giường, trừ ngón khuyết tật. Hương đến gần, nó càng nhích đi xa, mấy cái móng vẫn quặp chặt như một câu trả lời rõ ràng. Hương không biết phải làm sao! Joshua không huýt sáo như mỗi lần Hương gọi nó nữa! Như đọc được tất cả những ý nghĩ trong đầu của cả Hương và con Joshua, bà Alice gọi nó:

"Joshua!"

"Mama!"

Cô y tá thích thú kêu lên:

“Ồ nó nói được!”

“Go home, Joshua! Go home!”

Nó lập lại lời bà Alice:

“Go home! Go home!”

Nhưng vẫn không nhúc nhích, Joshua lại kêu lên:

“Love ya, Mama! Go home!”

Bà lão nhắc khẽ cánh tay đầy dây nhợ và xòe lòng bàn tay trắng bệch. Joshua bay lại, đậu trong lòng bàn tay bà lão. Nó dụi cái mỏ vào lòng bàn tay bà. Hương thấy bà ta nhắm mắt lại, không phải để đón nhận tình yêu như trước đây nhưng như một sự cam chịu hay một sự chống trả rất âm thầm nào đó. Bà lão lại nói với Joshua bằng một giọng thật nhỏ, như chỉ để cho mình nó nghe và hiểu: “Go home, baby! You can not stay here... I have no home now! Go, baby!... Go...”

Hương chợt thấy mi mắt nàng nặng trĩu. Quay sang người y tá, Hương hỏi một câu hỏi mà trong thâm tâm nàng cho rằng đây chỉ là một câu hỏi cầu may:

“Nó ở lại với bà cụ được không cô?” Cô y tá lắc đầu: “Ồ đây toàn là người bệnh, luật không cho phép người bệnh nuôi thú vật trong này.”

Hương lặng im.

Và Joshua. Hình như hiểu được tất cả những gì bà Alice nói gọn trong vài chữ đó, hay chỉ là những cảm nhận thiêng liêng giữa Joshua và bà Alice. Chỉ giữa con két xanh và bà lão. Nó bay lên và đậu vào vai Hương nhưng vẫn kêu lên: “Love ya Mama!”

“I love you too, Joshua!”

Mở mắt ra, nhìn Hương, bà lão ngập ngừng nói:

“Cám ơn cô... đã mang Joshua đến đây... Thỉnh thoảng nếu được gặp nó thì... vui lắm.”

Hương đến gần, nắm lấy bàn tay gầy guộc của bà Alice và nhẹ nhàng nói:

“Mỗi tuần tôi sẽ mang Joshua vào thăm bà!”

Bà Alice chột nhắm mắt lại. Bà ta ngập ngừng:

“Cám ơn cô... cám ơn cô nhiều lắm!”

Nàng đi ra và không nỡ quay lại nhìn căn phòng nhỏ có bà lão gầy gò với bao dây nợ quanh người đang nằm đếm thời gian.

Có tiếng thôn thức mơ hồ không biết là của ai? Của bà lão? Của Joshua? Hay của chính Hương?

Mặc Bích